

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-ST
Ngày 31 -3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2021/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST-HS ngày 18/3/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Đức L, sinh năm 1992 tại Hải Phòng; thường trú: Tổ Dân phố C1, phường L, quận A, Thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Làm thuê (bóc xếp); trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Hoàng Văn Q, sinh năm 1967 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967; có vợ tên Hoàng Thị N, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 03/01/2021, có mặt.

Bị hại: Anh Quách Văn T, sinh năm 1986; thường trú: Thôn T xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Khu phố C, phường H, Thành phố K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Ngô Thị T1, sinh năm 1985; thường trú: Thôn T xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1984; thường trú: 285 Quốc lộ 1A, phường C, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Người chứng kiến: Chị Trần Thị Phương T2, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hoàng Đức L, bị hại Quách Văn T là bạn cùng làm bốc xếp chung ở Ga Sóng Thần địa chỉ khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Khoảng 09 giờ ngày 02/01/2021, trong khi làm việc, L nói dối anh T là bị đau bụng để hỏi mượn anh T xe mô tô biển số 36E1 – 213.34 về phòng trọ đi vệ sinh. Sau khi mượn được xe L điều khiển xe đến tiệm cầm đồ “Kim Ngân” địa chỉ khu phố 6, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ chí Minh cầm cho anh Nguyễn Xuân Đ được 2.500.000 đồng sau đó đến tiệm Internet chơi game và mua thẻ game hết số tiền trên. Anh T không liên lạc được với L, ngày 03/01/2021 anh T đến Công an phường An Bình trình báo sự việc, sau đó bị cáo L đến Công an phường Dĩ An đầu thú và khai nhận hành vi chiếm đoạt xe.

Vật chứng thu giữ: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng wave, màu xanh, đen, bạc biển số 36E1 – 213.34.

Kết luận định giá tài sản số 01/BB.DG ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá Thành phố Dĩ An, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu xanh, đen, bạc biển số 36E1 – 213.34 trị giá 6.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Trả lại bị hại T xe mô tô biển số 36E1 – 213.34

Về trách nhiệm dân sự: Anh Quách Văn T đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường. Anh Nguyễn Xuân Đ không yêu cầu bị cáo L trả số tiền 2.500.000 đồng.

Cáo trạng số 91/CT – VKS ngày 10 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hoàng Đức L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L từ 08 đến 10 tháng tù.

Bị cáo L không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Rất hối hận việc mình đã làm, xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Hoàng Đức L: Lời khai bị hại, kết luận định giá tài sản, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản lấy lời khai bị cáo L thể hiện khoảng 9 giờ ngày 02/01/2021, bị cáo L đã có hành vi gian dối, giả vờ đau bụng để mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 36E1-213.34 có trị giá 6.000.000 đồng của bị hại Quách Văn T đi về phòng trọ, sau khi được T giao xe, bị cáo L điều khiển xe mang đi cầm lấy 2.500.000 đồng để chơi game, đồng thời tắt điện thoại trốn tránh việc trả xe cho anh T. Như vậy, hành vi trên của bị cáo L đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa

đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L không có .

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản thiệt hại có giá trị không lớn; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú. Tình tiết trên được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân tốt thể hiện không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội.

[5] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo L phạm tội nhưng thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 03 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại trong vụ án được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đ không yêu cầu bị cáo L bồi thường, trả lại tiền. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt bị cáo L phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[8] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo L phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức L 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 03/01/2021.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Bị cáo Hoàng Đức L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại; người cqlnvlq;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh